

QUYẾT ĐỊNH

**V/v công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành,
sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực đấu giá tài sản
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm
soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1417/QĐ-BTP ngày 08/5/2025 của Bộ Tư pháp về
việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc phạm
vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 790/TTr-STP ngày
15/5/2025 về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; sửa đổi,
bổ sung; bãi bỏ trong lĩnh vực đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của
Sở Tư pháp.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 08 thủ tục hành
chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, 02 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh
vực đấu giá tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (có Phụ lục
kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Sở Tư pháp phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu
xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành

chính đã được công bố mới ban hành, sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này theo quy định.

Bãi bỏ Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 19/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Bãi bỏ các nội dung công bố đối với các thủ tục hành chính đã được công bố tại số thứ tự: 8 mục XI Phần A Phụ lục kèm theo Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP (Cục KSTTHC);
- Công TTĐT tỉnh; Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, TT.

CHỦ TỊCH



Nam Định Nghị

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ
TRONG LĨNH VỰC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	Không	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; - Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.
2	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	Không	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024.

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	1.000.000 đồng	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;
2	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	500.000 đồng	- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính.

3	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	500.000 đồng	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; - Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính.
4	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	Không	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; - Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.
5	Phê duyệt Trang thông tin đấu giá trực tuyến	90 ngày kể từ ngày nhận đủ Đề án hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	Không	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; - Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ.
6	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công, KSTTHC và XTĐT	2.700.000 đồng	- Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; - Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp. - Thông tư số 106/2017/TT-BTC ngày 06/10/2017 của Bộ Tài chính.

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC
1	Cấp Thẻ đấu giá viên	- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024; - Nghị định số 172/2024/NĐ-CP ngày 27/12/2024 của Chính phủ; - Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.
2	Cấp lại Thẻ đấu giá viên	